

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Vũ Tiến

Các Thẩm phán: Ông Trần Ngọc Tú và bà Thái Thị Hồng Vân.

Thư ký biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Thị Năm, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Thuyền, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế (11 T1 Đ Thắng, thành phố H) xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2021/HSPT ngày 11/3/2021 đối với bị cáo Võ Thành T, do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2021/HSST ngày 28/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố H.

Bị cáo **Võ Thành T**, sinh ngày 03/6/1976 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; giới tính: Nam; nơi cư trú: 78 đường A, phường L, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Lao động tự do, trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Phật giáo; con ông Võ Văn S, sinh năm 1947 và bà Lê Thị T (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 02/10/2020 cho đến nay, vắng tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 15/6/2020, Nguyễn Hữu T1 điều khiển xe mô tô biển số 75F1-716.25 đến nhà của anh Lê Quang Y để hỏi bán chiếc xe mô tô của mình. Tại đây, T1 và anh Y trao đổi thống nhất để xe mô tô lại anh Y đi thử ít ngày rồi quyết định mua bán. T1 giao xe cho anh Y rồi đi bộ ra về. Anh Y dắt xe mô tô của T1 qua nhà mẹ ruột mình là bà Nguyễn Thị S1, trú cùng địa chỉ gửi lại.

Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, do có mâu thuẫn từ trước và biết Hồ Đức D (tức Cu em H) hay đến nhà anh Y chơi, nên Võ Thành Đ đến đây để tìm D để giải quyết mâu thuẫn. Khi tới nhà anh Y, không thấy D nên Đ ra về. Khi về ra trước cổng nhà anh Y, Đ gặp T1. Vì mâu thuẫn trước đó nên Đ và T1 xông vào đánh nhau. Quá trình đánh nhau qua về, T1 nhặt được 01 cái đục bằng kim loại dài 10 cm tại sân nhà anh Y và đâm 01 cái vào vùng vai trái của Đ gây thương tích rồi T1 bỏ chạy. Sau khi T1 đánh, Đ tiếp tục đi bộ về nhà của mình. Đ đi được một đoạn thì D xông ra từ

hàng rào ven đường và dùng chân đạp 01 cái vào hông Đ rồi Đ bỏ chạy. Đ tiếp tục đi về nhà mình bằng bó vết thương. Đ gọi điện thoại cho chủ quán cà phê nơi anh trai Đ là Võ Thành T ngồi, thông báo cho T biết việc Đ bị T1 dùng đục đâm gây thương tích. Nghe vậy, T tìm được 01 ống nước bằng sắt dài khoảng 01 mét rồi chạy qua nhà Y. Đ tìm tại nhà mình được 01 đoạn gậy bóng chày bằng sắt dài khoảng 80 cm để đi tìm T1 đánh trả thù. Thấy Đ tìm hung khí, Võ Văn M cũng tìm 01 dùi sắt dài khoảng 40 cm để đi cùng Đ. Khi Đ và M đi đến đầu đường C, phường L, thành phố H thì gặp T. Cả ba đi đến nhà anh Y để tìm T1 nhưng không thấy. Đ nhìn thấy xe máy của T1 tại nhà bà S1 (mẹ anh Y) nên Đ và T cùng nhau dắt xe ra sân dùng gậy bóng chày, ống nước đập phá làm hư hỏng xe. Lúc này M đứng ở ngoài không tham gia đập phá xe mô tô. Sau đó, cả ba đi bộ ra về nhà của mình.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) cái đục (ve) cán gỗ tròn dài 10cm, mũi sắt tròn, dẹp dài 05cm;
- 01 (một) ống nước bằng kim loại dài 01m;
- 01 (một) gậy sắt (dạng gậy bóng chày) dài 80cm, đầu to, tay cầm nhỏ (sơn màu đỏ);
- 01 (một) con dao có cán dao và lưỡi dao bằng kim loại, đầu cán dài 12cm, đầu lưỡi dao dài 30cm và nhọn, có cạnh lưỡi sắc, lưỡi dao hình bầu;
- 01 (một) xe mô tô biển số 75F1-716.25, loại xe Sirius màu đen.
- Một số mảnh vỡ nhựa.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 225-20/TgT ngày 09/7/2020, của Trung tâm pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế đối với Võ Thành Đ xác định:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Vết thương phần mềm vùng vai trái không ảnh hưởng chức năng 1%.

Vết thương phần mềm bàn chân trái không ảnh hưởng chức năng 1%.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại là 2% (Hai phần trăm).

3. Vật gây: Vết thương vùng vai do vật sắc cạnh tạo ra và có chiều hướng phải sang trái, trên xuống. Vết thương ngón chân do vật tày tác động trên xuống.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 143/KL-HĐĐGTS ngày 02/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS thành phố H xác định: xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius biển số 75F1-716.25 màu đen xám, số máy E3X9E468843; số khung: RLCUE3240JY172388, biển số 75F1-716.25 bị hư hỏng. Giá trị thiệt hại là 3.603.200 đồng.

Ngày 13/7/2020, Võ Thành Đ có đơn yêu cầu khởi tố vụ án.

Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra, Nguyễn Hữu T1 yêu cầu Võ Thành Đ và Võ Thành T bồi thường chi phí sửa xe mô tô 3.603.200 đồng. Ngày 25/01/2021, bị cáo Đ, T đã nộp số tiền 3.603.200 đồng tại cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự để bồi thường cho bị hại Nguyễn Hữu T1.

Võ Thành Đ yêu cầu Nguyễn Hữu T1 bồi thường chi phí thuốc men số tiền 6.000.000 đồng. Vào ngày 25/01/2021 bị hại Võ Thành Đ thay đổi yêu cầu bồi thường, đề nghị buộc bị cáo T1 bồi thường 6.000.000 đồng thu nhập thực tế bị mất do hành vi cố ý gây thương tích bị cáo T1 gây ra.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2021/HSST ngày 28/01/2021, Tòa án nhân dân thành phố H quyết định:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu T1 07 (bảy) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời gian chấp hành hình phạt tù, kể từ ngày tạm giam 07/10/2020.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Võ Thành Đ 07 (bảy) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 02 (hai) tháng. Thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án sơ thẩm 28/01/2021.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 165 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Võ Thành T 05 (năm) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 10 (mười) tháng. Thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án sơ thẩm 28/01/2021.

Giao các bị cáo Võ Thành Đ, Võ Thành T cho Ủy ban nhân dân phường L, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo, kháng nghị theo luật định.

Ngày 01/3/2021 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân tỉnh Thừa Thiên Huế có Quyết định kháng nghị số 284/QĐ-VKS-P7 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2021/HSST ngày 28/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố H, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế sửa Bản án sơ thẩm theo hướng áp dụng khoản 1 Điều 65 Bộ luật hình sự, tăng thời gian thử thách án treo từ 10 tháng lên 01 năm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận:

Do có mâu thuẫn trước, nên khoảng 18 giờ 30 phút ngày 15/6/2020, tại đoạn đường trước nhà nhà số 4/32 đường C, phường L, thành phố H, Nguyễn Hữu T1 đã dùng 01 (một) cái đục (ve) cán gỗ tròn dài 10cm, mũi sắt tròn, dẹp dài 05cm (là hung khí nguy hiểm) đâm vào vùng vai trái gây thương tích với tỷ lệ tổn hại sức khỏe 01% (một phần trăm). Quá trình đánh nhau, Đ bị thêm một vết thương ở chân trái (đoạn

ngón chân áp út) với tỷ lệ 01% (một phần trăm). Do Nguyễn Hữu T1 dùng cái đục (ve) là hung khí nguy hiểm đâm gây thương tích cho Võ Thành Đ và Đ có đơn yêu cầu khởi tố vụ án nên đã Nguyễn Hữu T1 phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Sau khi bị T1 đánh gây thương tích, Võ Thành Đ và Võ Thành T (anh trai Đ) tìm T1 để đánh trả thù nhưng không được. Đ và T dùng đèn sắt đập phá xe mô tô mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius biển số 75F1-716.25 màu đen xám của Nguyễn Hữu T1 làm hư hỏng, giá trị thiệt hại 3.603.200 đồng (ba triệu sáu trăm lẻ ba nghìn hai trăm đồng) nên Võ Thành Đ, Võ Thành T đã phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Với hành vi trên, Tòa án nhân dân thành phố H đã kết án bị cáo Võ Thành T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế như sau:

Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2021/HS-ST ngày 28/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế đã tuyên phạt bị cáo Võ Thành T mức án 05 tháng tù cho hưởng án treo, về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” là hoàn toàn phù hợp với hành vi phạm tội, nhân thân, tính chất, vai trò của các bị cáo trong vụ án. Tuy nhiên, bản án lại tuyên thời gian thử thách đối với bị cáo T 10 tháng là không đúng quy định tại khoản 1 Điều 65 Bộ luật hình sự và Điều 4 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự. Do đó, cần chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế để sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 14/2021/HS-ST ngày 28/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế về việc ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo T.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm b khoản 2 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2021/HS-ST ngày 28/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế về ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo Võ Thành T.

Áp dụng khoản 1 điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Võ Thành T 05 (năm) tháng tù, về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm. Thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án sơ thẩm 28/01/2021.

Án phí Hình sự phúc thẩm bị cáo không phải chịu.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh;
- Phòng PV06 CA tỉnh TT Huế;
- Trại tạm giam CA tỉnh TT Huế;
- TAND thành phố H;
- VKSND thành phố H;
- CA thành phố H;
- Chi cục THADS thành phố H;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VPTHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Vũ Tiến